

Điện Biên, ngày tháng 03 năm 2026

Số: /CV- BVT

V/v: Yêu cầu báo giá gói thầu mua sắm vật tư, linh kiện thiết bị thay thế cho hệ thống máy khí nén trung tâm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá làm cơ sở lựa chọn nhà cung cấp cho gói thầu mua sắm vật tư, linh kiện thiết bị thay thế cho hệ thống máy khí nén trung tâm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên cụ thể như sau:

### **I. Thông tin y của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Lương Văn Tư

Chức vụ: Nhân viên kỹ thuật phòng Vật tư - TBYT

Số điện thoại: 0385.976.169

Địa chỉ Email: anhtuttytdb1982@gmail.com

3. Cách tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Tổ 10, Phường Mường Thanh, Tỉnh Điện Biên.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Ngày 20 tháng 03 năm 2026 đến trước 17 giờ ngày 31 tháng 03 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 31 tháng 3 năm 2025.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá**

1. Danh mục hàng hoá/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho máy nén khí.

<b>STT</b>	<b>Tên hàng hoá</b>	<b>Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật</b>	<b>Số lượng/ Khối lượng</b>	<b>Đơn vị tính</b>
1	Lọc dầu (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 170 mm - Đường kính 100mm	1	Cái
2	Lọc tách dầu (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 360 mm - Đường kính 120mm	1	Cái
3	Lọc gió (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 350mm - Đường kính 165mm	1	Cái
4	Lọc dầu (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270. Seri: 300052/2010)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 110 mm - Đường kính 85mm	1	Cái
5	Lọc tách dầu (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270. Seri: 300052/2010)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 140 mm - Đường kính 115mm	1	Cái
6	Lọc gió (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270. Seri: 300052/2010)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 150 mm - Đường kính 140mm	1	Cái
7	Lọc dầu (máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 160 mm - Đường kính 130mm	1	Cái
8	Lọc tách dầu ( máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 200 mm - Đường kính 170mm	1	Cái
9	Lọc gió ( máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 170 mm - Đường kính 140mm	1	Cái
10	Dầu máy nén khí	- Dầu bôi trơn dạng lỏng KPW OIL-4000	3	Thùng/

	( Dừng 01 máy nén khí Mitsuisi – Zgaiard, 01 máy nén khí Novair V7122PS, 01 máy nén khí Novair Power System )	- Quy cách: 18,5 lít		18,5 lít
--	---	----------------------	--	----------

2. Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật ,địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế (Theo mẫu tại **Phụ lục 1**).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý I năm 2026.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không thực hiện tạm ứng và thực hiện thanh toán ngay sau khi thanh lý hợp đồng.

5. Bảng chào giá (theo mẫu tại **Phụ lục 2**);

Trên đây là Công văn yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên về yêu cầu báo giá gói cung cấp gói thầu mua sắm vật tư, linh kiện thiết bị thay thế cho hệ thống máy nén khí trung tâm tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên xin gửi tới Quý đơn vị.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐTĐBV,
- Phòng Phòng TCKT;
- Lưu VT, VTTBYT.

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ**

**Ts.Bs Phạm Tiến Biên**

**PHỤ LỤC 1**

**DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ**

*(Kèm theo công văn số /CV-BVT ngày tháng 03 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên)*

<b>STT</b>	<b>Tên hàng hoá</b>	<b>Bảng mô tả tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của vật tư</b>	<b>Địa điểm cung cấp lắp đặt</b>	<b>Thời gian giao hàng dự kiến</b>	<b>Số lượng/ Khối lượng</b>	<b>Đơn vị tính</b>
1	Lọc dầu (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 170 mm -Đường kính 100mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
2	Lọc tách dầu (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 360 mm -Đường kính 120mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
3	Lọc gió (máy khí nén Mitsuseiki – Zgaiard. Model: Z37. Seri: Z375AS3)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 37 kw - Cao 350mm -Đường kính 165mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
4	Lọc dầu (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270. Seri: 300052/2010)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 110 mm -Đường kính 85mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
5	Lọc tách dầu (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270.	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 140 mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái

	Seri: 300052/2010)	- Đường kính 115mm				
6	Lọc gió (máy nén khí Novair V7122PS Model: CLD7-270. Seri: 300052/2010)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 3,7 kw - Cao 150 mm - Đường kính 140mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
7	Lọc dầu (máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 160 mm - Đường kính 130mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
8	Lọc tách dầu ( máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Vỏ bằng thép dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 200 mm - Đường kính 170mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
9	Lọc gió ( máy khí nén Novair Power System. Model PS1518-10 Seri: 300053)	- Chất liệu bằng cao su kết hợp nhựa dùng cho máy nén khí 22 kw - Cao 170 mm -Đường kính 140mm	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	1	Cái
10	Dầu máy nén khí ( Dùng 01 máy nén khí Mitsuseiki – Zgaiard, 01 máy nén khí Novair V7122PS, 01 máy nén khí Novair Power System )	- Dầu bôi trơn dạng lỏng KPW OIL-4000 - Quy cách: 18,5 lít	Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên	Tháng 4/2026	3	Thùng/18,5 lít

**PHỤ LỤC 2**  
**MẪU BÁO GIÁ**

**Tên đơn vị:**

**Địa chỉ:**

**Số điện thoại:**

**Số Fax:**

**Địa chỉ Email (nếu có):**

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, chúng tôi ... *[ghi tên địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các hàng hoá như sau:

1. Báo giá cho các hàng hoá và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục hàng hoá <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VNĐ)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VNĐ)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VNĐ)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
	<b>Tổng cộng:</b>									

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hoá)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng ... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA HÃNG SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP <sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hoá theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hoá” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hoá tương ứng với chủng loại hàng hoá ghi tại cột “Danh mục hàng hoá”

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hoá.

(5),(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hoá.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hoá.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hoá hoặc toàn bộ hàng hoá; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hoá hoặc toàn bộ hàng hoá. Đối với các hàng hoá nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hoá.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hoá. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hoá (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.